

Họ và tên :

Lớp : 5

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN LỚP 5 - Tuần 5

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

a) $6 \text{ km } 47 \text{ m} = \dots\dots\dots \text{ m}$

b) $8000 \text{ m} = \dots\dots\dots \text{ km}$

$79 \text{ m } 64 \text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$

$230 \text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ dm}$

$962 \text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ m } \dots\dots \text{ dm}$

$37\,000 \text{ mm} = \dots\dots\dots \text{ m}$

Bài 2: Viết hỗn số thích hợp:

a) $6 \text{ m } 57 \text{ cm} = \dots\dots\dots \text{ m}$

b) $9 \text{ kg } 35 \text{ g} = \dots\dots\dots \text{ kg}$

$17 \text{ km } 3 \text{ hm} = \dots\dots\dots \text{ km}$

$7 \text{ tấn } 5 \text{ tạ} = \dots\dots\dots \text{ tấn}$

Bài 3: Viết các số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là đề - ca - mét vuông:

$7 \text{ dam}^2 \text{ } 28 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots$

$95 \text{ dam}^2 \text{ } 50 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots$

$68 \text{ dam}^2 \text{ } 7 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots$

Bài 4 . Tìm x

a) $X + \frac{2}{5} = 2 - \frac{1}{5}$

b) $98 - x = 39$

$\dots\dots\dots = \dots\dots\dots$

$\dots\dots\dots = \dots\dots\dots$

$\dots\dots\dots = \dots\dots\dots$

$\dots\dots\dots = \dots\dots\dots$

$\dots\dots\dots = \dots\dots\dots$

Bài 5: Cứ 1 tạ thóc thì xay được 65kg gạo. Hỏi có 300kg thóc thì xay xay được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài 7: Tấm bìa hình chữ nhật có chu vi 100cm, chiều dài bằng $\frac{3}{2}$ lần chiều rộng. Tính diện tích tấm bìa đó ?

Bài 8: Có hai thùng dầu, thùng thứ nhất đựng ít thùng thứ hai 24 lít dầu và bằng $\frac{3}{5}$ số lít dầu thùng thứ hai. Hỏi mỗi thùng đựng bao nhiêu lít dầu?

Bài 9: Đầu tháng, bếp ăn của nhà trường dự trữ gạo đủ cho 200 học sinh “bán trú” ăn trong 26 ngày, thực tế nhà trường có thêm 60 học sinh “bán trú” nữa. Hỏi số gạo dự trữ đó đủ cho học sinh ăn trong bao nhiêu ngày?
